

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH H**

---***---

Bản án số: 51/2018/HSST
Ngày 19/11/2018

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H
Với hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***/- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:** Ông Đỗ Quang L.

***/- Các hội thẩm nhân dân:**

1/ Ông Trần Hữu S.

2/ Bà Nguyễn Thị H.

***/- Đại diện VKSND thành phố H:** Bà Nguyễn Thu T – Kiểm sát viên.

***/- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Ông Bùi Mạnh Q - Thư ký.

Hôm nay ngày 19/11/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh H mở phiên tòa công khai để xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 57/2018/HSST, ngày 05 tháng 11 năm 2018, theo quyết định xét xử số 53/QĐXXST – HS, ngày 06 tháng 11 năm 2018 của TAND thành phố H đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Minh H**, sinh năm 1992 – Có mặt tại phiên Tòa.

Hộ khẩu thường trú: Số 207 T, phường H, thành phố H, tỉnh H

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 9/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Họ và tên bố: Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1962. Nghề nghiệp: Không.

Họ và tên mẹ: Trần Thị T, sinh năm 1968. Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Gia đình bị cáo có hai chị em, bị cáo là thứ hai.

Tiền án:

- Bản án số 43/2013/HSST ngày 23/9/2013 của Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 01 năm tù về tội Không tổ giác tội phạm.

- Bản án số 32/2015/HSST ngày 12/8/2015 của Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Hủy hoại tài sản.

Nhân thân:

- Ngày 19/4/2011 bị Công an phường Q - thành phố H xử phạt hành chính về hành vi đánh nhau.

- Bản án số 31/2012/HSST ngày 26/4/2012 của TAND thành phố H xử phạt Nguyễn Minh H 6 tháng tù về tội Đánh bạc.

- Ngày 24/4/2015 bị Công an thành phố H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi hủy hoại tài sản.

- Ngày 24/6/2015 bị Chủ tịch UBND thành phố H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép vũ khí thô sơ.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/10/2018. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam – Công an tỉnh H.

***/- Người bị hại:** Anh Vũ Trọng B, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Đội 8, thôn Đ, xã T, TP H, tỉnh H.

- Vắng mặt tại phiên Tòa không có lý do.

***/- Người làm chứng:**

1) Anh Vũ Trọng N, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Đội 8, thôn Đ, xã T, thành phố H, tỉnh H.

2) Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Đội 2, thôn C, phường L, thành phố H, tỉnh H.

3) Anh Vũ Văn B, sinh năm 2001.

Địa chỉ: số 221B Đ, phường Q, thành phố H, tỉnh H.

4) Chị Trần Thị Tố T, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Phòng 3/5 C, phường H, thành phố H, tỉnh H.

5) Anh Đặng Trung K, sinh năm 2000.

Địa chỉ: số 96 B, phường H, thành phố H, tỉnh H.

6) Anh Nguyễn Tuấn H, sinh năm 1993.

Địa chỉ: đường M, phường H, thành phố H, tỉnh H.

7) Anh Phạm Hoàng A, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Số 31 H, Phường H, thành phố H, tỉnh H.

8) Anh Vũ Tuấn L, sinh năm 1997.

Địa chỉ: tổ 7, N, phường M, thành phố H, tỉnh H.

9) Anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1993.

Địa chỉ: số 113 N, phường H, thành phố H, tỉnh H.

10) Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1987.

Địa chỉ: số 212 V, phường L, thành phố H, tỉnh H.

11) Anh Nguyễn Thế H, sinh năm 1985.

Địa chỉ: thôn X, phường L, thành phố H, tỉnh H.

12) Anh Nguyễn Đức C, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Đội 4, thôn T, xã T, TP H, tỉnh H.

- Tất cả đều vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 22 giờ ngày 21/8/2018, anh Đặng Trung K, sinh năm 2000, hộ khẩu thường trú: số 96 đường B, phường H, thành phố H, cùng anh Phạm Hoàng A, sinh năm 2000, hộ khẩu thường trú: số 31 đường H, phường H, thành phố H và anh Vũ Văn B, sinh năm: 2001, hộ khẩu thường trú: 221B Đ, phường Q, thành phố H cùng một số bạn của anh K đến Phòng 205 tại tầng 2 quán Karaoke S có địa chỉ tại số 398 N, phường A, thành phố H để hát. Trong khi hát chị Trần Thị Tô T, sinh năm: 1998, trú tại: Chung cư P, phường H, thành phố H là nhân viên đang phục vụ rót bia trong phòng hát ra ngoài đón thêm nhân viên phục vụ do anh Hoàng A gọi đến. Lúc này anh Vũ Trọng N, sinh năm 1994, hộ khẩu thường trú: thôn Đ, xã T, thành phố H, anh Nguyễn Đức C, sinh năm 1995, hộ khẩu thường trú: thôn T, xã T, thành phố H, anh Vũ Trọng B, sinh năm 1991 (anh trai của N), anh Nguyễn Hồng T, sinh năm 1975, hộ khẩu thường trú: thôn T, xã T, thành phố H, anh Nguyễn Văn B (H), sinh năm 1991, hộ khẩu thường trú: thôn C, phường L, thành phố H cùng một số người khác là bạn của B đang hát tại Phòng 303 của quán. Khi anh N đi xuống tầng 1 để gọi thêm đồ đi qua Phòng 205 tầng 2 của quán thấy chị T đang đứng ở cửa, N đã dùng tay vỗ vào đùi của chị T. Chị T và N xảy ra xích mích, lời qua tiếng lại, chửi nhau, anh Hoàng A từ trong phòng hát đi ra thấy vậy đã can ngăn và đưa chị T vào trong phòng hát. Bực tức trước thái độ của anh Hoàng A, N quay lên Phòng 303 gọi anh C xuống Phòng 205 tìm đánh anh Hoàng A, nhưng được anh B, anh B và anh T can ngăn nên không đánh được anh Hoàng A. Do sợ sẽ bị nhóm của N đánh, nên Hoàng A đã gọi điện thoại cho bị can Nguyễn Minh H, sinh năm 1992, hộ khẩu thường trú: Số 207 đường T, phường H, thành phố H đến giải quyết sự việc hộ. Nhận được điện của anh Hoàng A xong, bị cáo H gọi điện thoại cho Nguyễn Tuấn H, sinh năm 1993, hộ khẩu thường trú: M, phường H, thành phố H biết (H, Hoàng A, bị cáo H có quen biết từ trước với nhau). Rồi bị cáo H bắt taxi lên quán Karaoke S, trước khi đi H mang theo 01 con dao (loại dao mèo) bằng kim loại, phần lưỡi dao dài 28,5cm, mũi dao nhọn, bản rộng nhất 5cm, phần chuôi và cán được quấn một lớp băng dính màu đen dài 102,5cm. Tại quán Karaoke S, sau khi được những người có mặt can ngăn chạy xuống tầng 1 của quán, chị T và B có xảy ra tranh cãi nhau, B tức giận túm tóc chị T, kéo chị T ngã xuống nền nhà và dùng chân đạp vào vùng đầu của chị T. Thấy vậy, C và N cũng lao vào mục đích để đánh chị T nhưng được mọi người có mặt can ngăn, đẩy những người có mặt trên ra ngoài cửa quán và đóng cửa lại. Lúc đó Vũ Tuấn L, sinh

năm 1997, hộ khẩu thường trú: N, phường M, thành phố H và Nguyễn Thế H, sinh năm 1985, hộ khẩu thường trú: thôn X, phường L, thành phố H đi qua thấy vậy nên vào xem và nhận ra T là người quen. Khoảng 05 phút sau H cùng Nguyễn Văn C, sinh năm 1987, hộ khẩu thường trú: đường V, phường L, thành phố H, Phạm Văn Đ, sinh năm 1993, hộ khẩu thường trú: N, phường H, thành phố H (*C, Đ là bạn của H*) đi đến quán karaoke S. Tại đây, giữa H và N tiếp tục xảy ra tranh cãi, B cũng đi tới để nói chuyện với H, lúc này T từ trong quán đi ra chỉ tay về phía B, N nói với H và bị cáo H: “*thằng này lúc trước đánh em*”. Nghe vậy, bị cáo H lao vào dùng tay đấm vào mặt B, ngay lúc đó L cầm ghế nhựa, Đ cầm xô nhựa, B cầm ghế nhựa cùng lao vào đánh B và N. Do bị đánh, B bỏ chạy về phía đường N thì bị B vụt ghế nhựa vào người còn N bỏ chạy lên chiếc xe ô tô tải biển số - 100.90 nhãn hiệu THACO loại xe 6400kg (*xe này của anh B – anh trai N*) và nổ máy điều khiển đi về phía đường N, thấy vậy bị cáo H liền chạy ra vệ đường cầm dao mang theo trước đó chém 01 phát vào phần kính cánh cửa bên trái người điều khiển làm phần kính bị vỡ hư hỏng làm nhiều mảnh.

- Vật chứng thu giữ gồm:

+ 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu THACO loại xe 6400kg, biển số – 100.90.

+ Thu giữ 01 con dao (dạng dao mèo) bằng kim loại màu trắng có phần lưỡi dao dài 28,5cm, bản rộng nhất 5cm, mũi dao nhọn, phần chuôi và cán được quấn một lớp băng dính màu đen dài 102,5cm.

Bản Kết luận định giá tài sản kèm theo Biên bản định giá tài sản số 34/BB – HĐĐG ngày 11/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố H kết luận: Cửa kính bên lái của xe ô tô tải có mui màu xanh, nhãn hiệu THACO, trọng lượng 6400kg, biển số: – 100.09, đăng ký lần đầu năm 2016 trị giá 800.000 đồng.

Bản Kết luận giám định số 123/PC54 ngày 10/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh H kết luận: 01 con dao tự tạo dạng dao có chiều dài 131 cm, phần lưỡi dao làm bằng kim loại dài 28,5 cm, bản rộng nhất 5cm, mũi dao nhọn, phần chuôi dài 102,5cm làm bằng gỗ, phần tay cầm được quấn băng dính màu đen. Vật dụng trên có đặc điểm, tính năng sử dụng của một thanh dao. Theo khoản 4 điều 3 Pháp lệnh số 16 ngày 30/6/2011 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định vật dụng trên thuộc danh mục vũ khí thô sơ.

Chị T, anh B, anh N, không ai bị thương tích gì, không đi khám và điều trị ở Cơ sở y tế nào và không có yêu cầu đề nghị gì về việc bị đánh.

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Ngày 04/10/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố H đã trả lại chiếc xe ô tô tải có mui màu xanh, nhãn hiệu THACO, trọng lượng 6400kg, biển số: – 100.09 cho anh Vũ Trọng B. Anh B đã nhận lại tài sản và không yêu cầu đề nghị bị cáo H phải bồi thường thiệt hại nêu trên nên không đặt ra giải quyết.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Minh H thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản của mình, lời khai nhận của bị can phù hợp với vật chứng thu giữ, lời khai người bị hại, người làm chứng và các tài liệu thu thập có trong hồ sơ.

Tại bản cáo trạng số 58 /QĐ – VKS ngày 02 tháng 11 năm 2018, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh H ra trước TAND thành phố H để xét xử về tội “ Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 điều 178 của bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo Nguyễn Minh H đã thành khẩn khai nhận tội như đã khai tại cơ quan điều tra và đề nghị HĐXX xét xử bị cáo theo đúng quy định của pháp luật.

Sau khi tranh tụng đại diện VKSND thành phố H vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị HĐXX căn cứ vào điểm b khoản 1 điều 178; điểm h, s khoản 1 điều 51; điểm h khoản 1 điều 52 - BLHS; và nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về mức án phí. Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Hoàng tù 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

****/- Về vật chứng:*** Áp dụng điểm a khoản 1 điều 47 - BLHS; điểm c khoản 2 điều 106 - BLTTHS. Tịch thu cho tiêu hủy gồm: 01 con dao (dạng dao mèo) bằng kim loại màu trắng có phần lưỡi dao dài 28,5cm, bản rộng nhất 5cm, mũi dao nhọn, phần chuôi và cán được quấn một lớp băng dính màu đen dài 102,5cm.

****/- Về án phí:*** Buộc bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên Tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về phân tích những chứng cứ xác định tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Minh H tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người bị hại và những người làm chứng, cùng tang vật chứng đã thu giữ được. Phù hợp với kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 21/8/2018, tại khu vực gần quán Karaoke S ở số 398 đường N, phường A, thành phố H, tỉnh H, Nguyễn Minh H đã có hành vi dùng 01 con dao chém làm hư hỏng 01 tấm kính chắn gió bên lái chiếc xe ô tô tải, nhãn hiệu THACO, biển số – 100.09 trị giá 800.000 đồng (*Tám trăm nghìn đồng*) của anh Vũ Trọng B.

Bị cáo H đã bị kết án về tội hủy hoại tài sản, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục thực hiện hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá 800.000đ, nên H đã phạm tội cố ý làm hư hỏng tài sản.

Nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố ra trước Toà án nhân dân Thành phố H để xét xử bị cáo Nguyễn Minh H về tội " Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 điều 178 của bộ luật hình sự., là đúng quy định của pháp **luật không oan sai**.

Đối với việc Nguyễn Minh H tàng trữ con dao là vũ khí thô sơ - Chủ tịch UBND thành phố H đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2083/QĐ-XPVPHC ngày 29/10/2018 đối với Nguyễn Minh H về hành vi tàng trữ trái phép vũ khí thô sơ.

Đối với hành vi Nguyễn Minh H, Vũ Tuấn L, Phạm Văn Đ, Vũ Văn B đánh anh Nguyễn Văn B, Vũ Trọng N và hành vi anh Nguyễn Văn B đánh chị Trần Thị Tố T ngày 24/10/2018. Công an thành phố H đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “xâm hại sức khỏe người khác”.

Đối với hành vi Vũ Trọng N trêu ghẹo vỗ vào đùi chị Trần Thị Tố T ngày 24/10/2018 Công an thành phố H đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trêu ghẹo xúc phạm danh dự nhân phẩm người khác” đối với N. Việc xử phạt vi phạm hành chính đối với những hành vi trên của cơ quan công an thành phố là hoàn toàn chính xác đúng pháp luật.

Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm hư hỏng tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Bị cáo đã được nhà nước giáo dục nhiều lần bằng hình phạt tù, nhưng bị cáo vẫn không chịu cải sửa mà tiếp tục phạm tội, chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật. Vì vậy phải có một hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS:

- Tình tiết tăng nặng TNHS: Nguyễn Minh H đã bị kết án về tội không tố giác tội phạm chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục cố ý phạm tội, nên H phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ TNHS: Quá trình điều tra và tại phiên Tòa bị cáo Nguyễn Minh H đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Giá trị tài sản mà bị cáo H cố ý làm hư hỏng không lớn, nên bị cáo được hưởng 2 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Do bị cáo không có nghề nghiệp mà lao động tự do và thu nhập không ổn định, nên không áp dụng khoản 5 điều 178 – BLHS, để áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Biện pháp tư pháp:

- **Về trách nhiệm dân sự:** . Anh B đã nhận lại tài sản và không yêu cầu đề nghị bị cáo H phải bồi thường thiệt hại, nên không đặt ra giải quyết.

- **Về vật chứng:** Áp dụng điểm a khoản 1 điều 47 - BLHS; điểm c khoản 2 điều 106 - BLTTHS.

- Tịch thu cho tiêu hủy gồm: 01 con dao (dạng dao mèo) bằng kim loại màu trắng có phần lưỡi dao dài 28,5cm, bản rộng nhất 5cm, mũi dao nhọn, phần chuôi và cán được quấn một lớp băng dính màu đen dài 102,5cm, vì không còn giá trị sử dụng.

(Tình trạng số lượng theo biên bản giao nhận vật chứng của cơ quan điều tra – công an thành phố H giao cho chi cục thi hành án dân sự thành phố H)

[5] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Minh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại khoản 2 điều 136 - BLTTHS và nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về mức án phí. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Minh H có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh H phạm tội " Cố ý làm hư hỏng tài sản".

- **Áp dụng:** Điểm b khoản 1 Điều 178, điểm h, s khoản 1 điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm a khoản 1 điều 47 - BLHS; điểm c khoản 2 điều 106, điều 136 - BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, về mức án phí, lệ phí Tòa án.

- **Xử phạt:** Bị cáo Nguyễn Minh H 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 01/10/2018.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Biện pháp tư pháp

+ **Về trách nhiệm dân sự:** Người bị hại B không yêu cầu , nên không đặt ra xem xét giải quyết.

+ **Về vật chứng:** Tịch thu cho tiêu hủy 01 con dao (dạng dao mèo) bằng kim loại màu trắng có phần lưỡi dao dài 28,5cm, bản rộng nhất 5cm, mũi dao nhọn, phần chuôi và cán được quấn một lớp băng dính màu đen dài 102,5cm.

(Tình trạng số lượng theo biên bản giao nhận vật chứng của cơ quan điều tra công an thành phố H giao cho chi cục thi hành án dân sự thành phố H).

- **Về án phí:** Buộc bị cáo Nguyễn Minh H phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST.

- **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo Nguyễn Minh H có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại anh B vắng mặt tại phiên Tòa, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết bản sao bản án tại UBND nơi thường trú.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND thành phố H.
- CA thành phố H.
- Bị cáo và người bị hại.
- Phòng kiểm tra - TAND tỉnh.
- UBND nơi bị cáo thường trú
- Lưu HS.

Đỗ Quang L